TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2019/HS-ST
Ngày: 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Trường;

Ông Vũ Hùng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Phạm Văn H sinh ngày 20 tháng 08 năm 1978 tại xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Thiết (đã chết) và bà Mai Thị Thẻ; vợ là Nguyễn Thị Thơm (hiện đang sống ly thân); có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến nay; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/11/2018, Công an huyện Giao Thủy tuần tra tại khu vực chùa Bảo Hoa thuộc địa phận Xóm A, xã B, huyện C phát hiện Phạm Văn H đang dắt xe máy có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với Phạm Văn H, quá trình kiểm tra thu giữ

trong túi quần trái đang mặc của H 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, H khai đó là heroin của H vừa mua với mục đích để sử dụng cho bản thân (được niêm phong ký hiệu T).

Tại Bản kết luận giám định số 973/GĐKTHS ngày 19/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ được niêm phong ký hiệu T là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,249 gam.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn H từ 18 đến 24 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/11/2018, Phạm Văn H có hành vi cất giấu 01 gói Heroin có khối lượng 0,249 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm Lâm Hoan, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn H đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đã thấu hiểu về tác hại, về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song vẫn phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, phạm tội lần đầu. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[7.1] Số ma túy là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7.2] Đối với chiếc máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 18G1 – 014.97 đã thu giữ của Phạm Văn H: Là tài sản chung của vợ chồng H (đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thơm là vợ của H). Khi Phạm Văn H lấy xe để đi mua ma túy, chị Thơm không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Thơm là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số Hêrôin: Phạm Văn H cất giấu để sử dụng Hiến khai mua của một người đàn ông đứng ở khu vực chợ Bến, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy với giá 200.000 đồng, Hiến không biết tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, không có cơ sở xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Phạm Văn H 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.*(Được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật ngày 18/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- Trại tạm giam CA Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên